

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2017/HS-ST
Ngày: 20-6-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thị Thanh Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị T.
2. Bà Nguyễn Kim Lý.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đặng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 60/2017/HSST ngày 28 tháng 4 năm 2017 đối với bị cáo:

Trà Chí D, sinh năm 1990, tại Cà Mau; hộ khẩu thường trú: Ấp Tân Thới B, xã Tạ An Khương Đông, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: Khu phố 6, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương; trình độ văn hóa: 11/12; nghề nghiệp: Công nhân; con ông Trà Văn Kiệt, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị Liễu, sinh năm 1956; bị cáo có vợ là Đào Thị Cẩm Tiên, sinh năm 1992 và có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát từ ngày 21/3/2017. Có mặt.

Người bị hại: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1989; thường trú tại: Ấp Bình Minh, xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang; tạm trú: Phòng C1-207 khu nhà ở xã hội Becamex, khu phố 6, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Trà Chí D bị Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Năm 2007, Trà Chí D từ tỉnh Cà Mau đến tỉnh Bình Dương làm công nhân. Khoảng 16 giờ ngày 20/3/2017, D tan ca và đi bộ về phòng trọ số 14, thuộc nhà trọ “Đình Thắng”, tại khu phố 6, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Sau đó, D đi bộ ra chợ gần đó mua thức ăn để về nấu cơm tối. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, sau khi mua thức ăn xong, D đi ngang qua khu vực ngã tư giao nhau giữa đường N5-D12, thuộc khu phố 6, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương thì phát hiện chiếc xe đạp điện hiệu Bomelli màu đỏ đen của bà Nguyễn Thị T đang dựng dưới lề đường không người trông giữ nên nảy sinh ý định chiếm đoạt để sử dụng làm phương tiện đi lại. D lén lút đi đến dắt chiếc xe đạp điện rồi ngồi lên xe đạp chạy đến bãi giữ xe của siêu thị Mỹ Phước I, thuộc khu phố 6, phường Mỹ Phước gửi giữ. Sau đó, D quay về phòng trọ mượn tiền để đi làm chìa khóa xe nhưng không được.

Bà Nguyễn Thị T, ngay sau khi mua thức ăn xong quay lại phát hiện mất xe nên bà Thấm nhờ lực lượng bảo vệ Becamex báo Công an. Sau đó bà Thấm đi tìm và phát hiện chiếc xe đạp điện của mình trong bãi giữ xe của siêu thị Mỹ Phước I nên báo lại cho lực lượng Công an.

Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, D quay lại siêu thị Mỹ Phước I lấy xe ra khỏi cổng kiểm soát vé thì bị lực lượng Công an mời về làm việc. D đã thừa nhận hành vi lấy trộm tài sản của mình. Công an phường Thới Hoà đã tiến hành thu giữ chiếc xe đạp hiệu Bomelli và chuyển giao vụ việc cho Công an thị xã Bến Cát xử lý theo thẩm quyền. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Bến Cát đã thụ lý vụ án và tiến hành bắt khẩn cấp đối với Trà Chí D.

Theo Kết luận định giá tài sản ngày 21/3/2017 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thị xã Bến Cát xác định: 01 (một) xe đạp hiệu Bomelli, số seri sườn 7969, số seri mô-tơ 09253, xe đã qua sử dụng trị giá 6.935.000 đồng (sáu triệu chín trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

Ngày 28/3/2017, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng giao trả chiếc xe đạp điện cho bị hại Nguyễn Thị T. Bà Thấm không yêu cầu gì khác về phần trách nhiệm dân sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thị xã Bến Cát

Bản Cáo trạng số 74/QĐ-KSĐT ngày 28/4/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trà Chí D về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trà Chí D về tội: “Trộm cắp tài sản”, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 xử phạt bị cáo Trà Chí D từ 06 (sáu) đến 08 (tám) tháng tù;

- Về trách nhiệm dân sự và vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trà Chí D thống nhất với tội danh và điều luật mà đại diện Viện Kiểm sát truy tố. Bị cáo Trà Chí D có lời nói sau cùng: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời, giúp ích cho xã hội và gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Trà Chí D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai người bị hại, biên bản hỏi cung bị can, biên bản bắt khẩn cấp cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ ngày 20/3/2017, tại khu vực ngã tư giao nhau giữa đường N5-D12, thuộc khu phố 6, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương khi phát hiện chiếc xe đạp điện hiệu Bomelli màu đỏ đen của bà Nguyễn Thị T đang dừng dưới lề đường không người trông giữ thì Trà Chí D nảy sinh ý định chiếm đoạt để sử dụng làm phương tiện đi lại nên đã lén lút lấy trộm chiếc xe và đem đến bãi giữ xe của siêu thị Mỹ Phước I, thuộc khu phố 6, phường Thới Hòa để cất giấu. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày khi D quay lại lấy xe thì bị phát hiện và bắt giữ.

Như vậy, hành vi lén lút lấy trộm tài sản với giá trị là 6.935.000 đồng (sáu triệu chín trăm ba mươi lăm nghìn đồng) của bị cáo D đã hội đủ các yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bản Cáo trạng số 74/QĐ-KSĐT ngày 28/4/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Trà Chí D về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Việc bị cáo lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của người bị hại đã lén lút lấy cắp là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có sức khỏe tốt, có đủ điều kiện nuôi sống bản thân từ thu nhập hợp pháp nhưng vì bản chất tham lam, lười lao động nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác để phục vụ cho nhu cầu cá nhân. Về nhận thức, bị cáo hoàn toàn biết hành vi trộm cắp tài sản là trái

pháp luật nhưng vì lòng tham lam, tư lợi và ý thức chấp hành pháp luật kém nên bị cáo đã cố tình thực hiện, do đó bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo còn gây mất trật tự, trị an tại địa phương.

Về tình tiết định khung hình phạt : Hành vi phạm tội của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khung hình phạt nên chỉ xét xử ở khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, khi phạm tội không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa , bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bên cạnh đó, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn, bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại vì tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi lại được và giao trả cho người bị hại. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xét, bị cáo D có nhiều hơn hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo là người có nhân thân tốt thể hiện bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, bị cáo D đủ điều kiện được áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự để được quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự đã quy định. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo D là chưa phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi và giao trả cho người bị hại. Người bị hại không có yêu cầu Tòa án giải quyết thêm về vấn đề trách nhiệm dân sự nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trà Chí D phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.
 - Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điểm g, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009;
- Xử phạt bị cáo Trà Chí D: 05 (năm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/3/2017.
2. Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Đã giải quyết xong.
3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trà Chí D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án theo quy định./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Văn Thị Thanh Trúc